

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2025/QĐ-PT

Tiền Giang, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Việt Trung
- Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Thu Thủy
Bà Lâm Ngọc Tuyền

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 244/2024/QĐST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2024.

Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã căn cứ vào căn cứ vào các Điều 217, 218, 219, 235, 244 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 04/2017/NQ- HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao để đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc tranh chấp “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất vô hiệu; yêu cầu chia tài sản chung hộ gia đình; yêu cầu công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” giữa:

1. Nguyên đơn:

1.1. Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

1.2. Ông Phạm Ngọc V, sinh năm 1970

Địa chỉ: tổ D, ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

1.3. Bà Phạm Thị N, sinh năm 1980

Địa chỉ: số A, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

1.4. Bà Đặng Kim K, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

1.5. Ông Phạm Ngọc T1, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

1.6. Bà Phạm Thị T2, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp Mỹ Chánh A, xã Mỹ Hội, huyện C, tỉnh Tiền Giang

2. Bị đơn:

2.1. Ông Phạm Ngọc T3, sinh năm 1975

2.2. Bà Võ Thị Ngọc H, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: ấp Mỹ Phú A, xã Hậu Mỹ Phú, huyện C, tỉnh Tiền Giang

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Cụ Phạm Ngọc N1, sinh năm 1949 (chết)

3.2. Cụ Lê Thị H1, sinh năm 1947(chết)

- *Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của cụ N1 và cụ H1:*

+ Ông Phạm Ngọc T4, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

+ Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

+ Ông Phạm Ngọc V, sinh năm 1970

Địa chỉ: tổ D, ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

+ Bà Phạm Thị N, sinh năm 1980

Địa chỉ: số A, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

+ Ông Phạm Ngọc T1, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

+Bà Phạm Thị T2, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang

+ Ông Phạm Ngọc T3, sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

3.3. Bà Trần Thị R, sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

- *Đại diện uỷ quyền:* Lê Kim L, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

3.4. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

3.5. Bà Lê Thị Cẩm H1, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

3.6. Bà Võ Thị Bé L1, sinh năm 1969

3.7. Ông Trần Văn H2, sinh năm 1964

Cùng địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

3.8. Bà Trần Mộng C1, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

3.9. Phòng C2, Tiền Giang.

Địa chỉ: số 234, đường 30/4, Khu phố 2, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

3.10. Ngân hàng thương mại cổ phần S- Chi nhánh T6.

Địa chỉ: số F Đ, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện ủy quyền:* ông Phan Minh K1- Trưởng phòng G- Chi nhánh T6 (theo Văn bản ủy quyền số 210/2022/GUQ-CNTG ngày 14/11/2022).

Tại đơn kháng cáo ngày 05 tháng 8 năm 2024, nguyên đơn đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Ngọc T1 và ông Phạm Ngọc V yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 244/2024/QĐST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang với lý do Ngân hàng S giao dịch với Doanh nghiệp tư nhân H4 do ông Phạm Ngọc T3 là chủ doanh nghiệp, ông T3 lấy tài sản của cụ N1 thế chấp thì cụ N1 cùng các thành viên trong hộ không hay biết. Các con của cụ N1 đã cất nhà, trồng cây lâu năm, có cuộc sống ổn định lâu dài từ năm 2003 đến nay. Trong khi ông T3 lấy tài sản thế chấp Ngân hàng từ năm 2012 làm ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình các ông.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Kể từ ngày thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận kháng cáo của ông T1, ông V; hủy Quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY

[1] Xét kháng cáo của ông T1, ông V, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 16/7/2015, Tòa án nhân dân huyện C thụ lý vụ án KDTM số 06/TLST-KDTM về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP S với bị đơn Phạm Ngọc T3 và Võ Thị Ngọc H.

Ngày 06/12/2016, Tòa án nhân dân huyện C thụ lý yêu cầu độc lập của Phạm Ngọc T1, Phạm Thị N, Phạm Ngọc V, Đặng Kim K, Phạm Thị T2, Phạm Ngọc T yêu cầu tuyên bố hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LD127200013 ngày 06/7/2012 được ký kết giữa ông Phạm Ngọc N1, bà Lê Thị H1 với Ngân hàng TMCP S để đảm bảo số nợ vay cho ông Phạm Ngọc T3 và bà Võ Thị Ngọc H; chia tài sản chung của hộ là quyền sử dụng đất.

[1.2] Ngày 06/5/2019, Tòa án nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 02/2019/QĐTVA-DS tách hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại số 06/TLST-KDTM ngày 16/7/2015 thành hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm và hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm.

Vụ án KDTM đã được giải quyết bằng Bản án số 01/2019/KDTM-ST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện C đã có hiệu lực pháp luật.

Đối vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 160/2019/TB-TA ngày 08/5/2019 giữa nguyên đơn Phạm Ngọc T, Phạm Ngọc V, Phạm Thị N, Đặng Kim K, Phạm Ngọc T1, Phạm Thị T2 với bị đơn Phạm Ngọc T3, Võ Thị Ngọc H tranh chấp “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất vô hiệu, yêu cầu chia quyền sử dụng đất trong hộ”, Tòa án nhân dân huyện C ra Quyết định số 82/2021/QĐST-DS ngày 24/12/2021 đình chỉ giải quyết vụ án, không đồng ý với quyết định ông Phạm Ngọc V, Phạm Ngọc T4 kháng cáo. Tại Quyết định giải quyết việc kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số

75/2022/QĐ-PT ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang hủy Quyết định số 82/2021/QĐST-DS ngày 24/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

Ngày 05/10/2022, Tòa án nhân dân huyện C thụ lý vụ án số 423/2022/TB-TLVA. Đến ngày 30/7/2024, Tòa án nhân dân huyện C ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự do nguyên đơn không có quyền khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự và nhận định không có căn cứ xác định các thửa đất nguyên đơn tranh chấp là tài sản chung của hộ, các thửa đất hiện đang còn thế chấp Ngân hàng, ông T3 không phải là người trực tiếp quản lý sử dụng; cụ N1 và cụ H1 là người thế chấp tài sản để đảm bảo số nợ vay của ông T3, bà H nên nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Ngọc T4 chỉ có quyền khởi kiện cụ N1, cụ N2 hoặc Ngân hàng.

Xét thấy: vụ án tranh chấp “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất vô hiệu, yêu cầu chia quyền sử dụng đất trong hộ” giữa nguyên đơn Phạm Ngọc T, Phạm Ngọc V, Phạm Thị N, Đặng Kim K, Phạm Ngọc T1, Phạm Thị T2 với bị đơn Phạm Ngọc T3, Võ Thị Ngọc H được tách ra từ vụ án kinh doanh thụ lý số 06/TLST-KDTM ngày 16/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện C. Các thửa đất 222, 310, 211, 314, 315 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 1704A ngày 24/11/1999 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho hộ ông Phạm Ngọc N1; theo xác nhận ngày 26/10/2016 của Công an xã H thì tại thời điểm năm 1999 hộ bà Lê Thị H1 gồm có các nhân khẩu: Lê Thị H1, Phạm Ngọc N1, Phạm Ngọc V, Phạm Ngọc T, Phạm Thị T2, Phạm Ngọc T3, Phạm Ngọc T1, Phạm Thị N và Phạm Ngọc T5. Ngày 06/7/2012, cụ N1, cụ H1, ông T4 ký hợp đồng thế chấp các thửa đất trên cho Ngân hàng TMCP S chi nhánh T6 – Phòng giao dịch C để đảm bảo khoản vay của Doanh nghiệp tư nhân H4 do ông T3, bà H làm đại diện vay của Ngân hàng số tiền 2.800.000.000đồng. Như vậy, ông T3 là thành viên trong hộ cụ N1 tại thời điểm cấp đất, quyền sử dụng đất được thế chấp để đảm bảo cho khoản nợ vay của ông T3, bà H nên các nguyên đơn khởi kiện ông T3 là phù hợp. Đồng thời, quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện C cũng không thông báo cho các nguyên đơn khởi kiện bổ sung đối với Ngân hàng và cụ N1 và cụ H1 đã chết năm 2022 nên việc Tòa án nhân dân huyện C nhận định các nguyên đơn chỉ có quyền khởi kiện cụ N1, cụ H1 hoặc Ngân hàng mà không có quyền khởi kiện ông T3, bà H là chưa phù hợp. Mặt khác, hậu quả của vụ án bị đình chỉ thì các nguyên đơn không có quyền khởi kiện giải quyết chia quyền sử dụng đất trong hộ, kể cả giai đoạn thi hành án xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ của Ngân hàng.

[2] Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do hủy quyết định đình chỉ, nên ông T1, ông V không phải chịu án phí phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Phạm Ngọc T1 và ông Phạm Ngọc V.

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 244/2024/QĐST-DS ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang. Giao hồ sơ vụ án về Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo quy định pháp luật.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Được xem xét khi vụ án giải quyết lại.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Phạm Ngọc T1 và ông Phạm Ngọc V không phải chịu án phí phúc thẩm. H3 lại ông Phạm Ngọc T1 và ông Phạm Ngọc V 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0015667 ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Huỳnh Việt Trung